

Year: **2013-2014**

Time: **8.30 AM Saturday 15th Feb, 2014**

Course: **406714 - Information Security Technologies**

Class: **13CIT - Cycle 5**

Room: **31**

#	AUT Student ID	Name		# page	Signature	Mark	Comments
1	1325761	THAI GIA	HUNG				
2	1325869	NGUYEN QUANG SONG	TOAN				
3	1325871	DANG TRUNG	HIEU				
4	1325872	PHO KIEN	HUY				
5	1325874	TRAN DOAN HAI	PHONG				
6	1325876	NGHIEM TRI	LUAN				
7	1325880	TRAN CAM	HUY				
8	1325894	BUI HONG	DUC				
9	1325896	PHAN HOANG	TU				
10	1325907	LE HUYNH ANH	TUAN				
11	1325909	NGUYEN PHUOC NAM	SON				
12	1325912	NGUYEN DUY	THONG				
13	1325914	BUI NGOC LINH	LANG				
14	1325917	PHAM THIEN	AN				
15	1325927	NGUYEN LUONG	BAO				
16	1325929	LUONG HUU	THIEN				
17	1325943	TRINH HOANG	GIANG				
18	1325956	PHAM MANH	CUONG				
19	1325959	NGUYEN HOA TAM	TAM				
20	1325962	PHAN HOANG	LAM				
21	1325963	TRAN	TUAN				

Supervisor 1

Signature's lecture:

Supervisor 2

Date: / / 2014

Year: **2013-2014**

Time: **8.30 AM Saturday 15th Feb, 2014**

Course: **406714 - Information Security Technologies**

Class: **13CIT - Cycle 5**

Room: **32**

#	AUT Student ID	Name		# page	Signature	Mark	Comments
22	1325965	NGUYEN THAI	BINH				
23	1325968	NGUYEN HIEU	THUAN				
24	1325972	TRAN TRUONG	LONG				
25	1325976	DONG TAN	PHUC				
26	1325983	NGUYEN BA	KHANG				
27	1325993	HUYNH NHAT	TRUONG				
28	1325994	VO TRIEU VY	PHONG				
29	1325995	NGUYEN MINH	HUNG				
30	1326004	NGUYEN TRAN	HUNG				
31	1326019	DAO DUC	DUNG				
32	1326013	LE TRUONG HAI	DANG				
33	1326015	NGUYEN PHUOC CAM	DUY				
34	1326009	NGUYEN TRUONG THIEN	PHUOC				
35	1326029	PHAM NHAT	BAO				
36	1326027	TRAN HOC	KHIEM				
37	1326011	NGO THANH	LONG				
38	1373412	NGUYEN XUAN	PHUONG				
39	1283039	LE QUAN	LOC				
40	1122885	PHAN TRUNG	TIN				
41	1140567	LE HOANG	DAN				Cycle 3

Supervisor 1

Signature's lecture:

Supervisor 2

Date: / / 2014